TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **114**/2019/HS-ST
Ngày: 11/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Oanh

Ông Trần Quốc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **109**/2019/TLST-HS ngày 13/5/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **110**/2019/QĐXXST- HS ngày 17/5/2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Đình M**, sinh 1992; HKTT, nơi cư trú: thôn Vĩnh Thịnh, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, Hà Nội; nghề nghiệp: Thợ mộc tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình Bính, sinh năm 1961; con bà: Nguyễn Thị Biển, sinh năm: 1959. Gia đình có 4 con, bị cáo là con thứ ba. Có vợ là Nguyễn Thị Như Ý, sinh năm 1998. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018. ***Tiền sự,Tiền án***: Chưa. Danh chỉ bản số 131 do công an quận Nam Từ Liêm lập ngày 29/01/2019. Bị can đầu thú, tạm giữ ngày 25/01/2019 – có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, sinh 1995; HKTT, nơi cư trú: Xóm Đình, thôn Vĩnh Thịnh, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Thợ sơn bả tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới

tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Chân, sinh năm 1973; con bà: Nguyễn Thị Nữ, sinh năm: 1975. Gia đình có một mình bị cáo. ***Tiền sự***, ***Tiền án***: Chưa. Danh chỉ bản số 140 do công an quận Nam Từ Liêm lập ngày 29/01/2019. Bị can bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/01/2019. Hủy bỏ biện pháp tạm giam ngày 01/02/2019. Bị cáo hiện đang tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 50 ngày 25 tháng 01 năm 2019, tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 1 đang làm nhiệm vụ tại đầu ngõ 67 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn V có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra thu giữ trong giày bên trái của V 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý tổng hợp. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ tang vật và dẫn giải V về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Văn V:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29M1-624.00; 01 điện thoại Iphone 6s Plus có sim số 0983227474; 01 gói nilong kích thước 1x2cm chứa tinh thể màu trắng;

Quá trình bắt giữ Nguyễn Văn V khai nhận mua ma tuý của Nguyễn Đình M để sử dụng.

Ngày 25/1/2019, Nguyễn Đình M đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đầu thú và giao nộp:

- 01 điện thoại Iphone 7 có sim số 0397388275; 01 gói nilong kích thước 1x1cm chứa tinh thể màu trắng; 300.000 đồng*(Ba trăm nghìn)*.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 15 giờ ngày 25/01/2019, V gọi điện thoại cho Nguyễn Đình M hỏi mua 300.000 đồng ma túy tổng hợp để sử dụng, M đồng ý và hẹn V đến cổng làng Vĩnh Thịnh, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, Hà Nội để bán ma túy. Khi gặp nhau tại cổng làng Vĩnh Thịnh, V đưa cho M 300.000 đồng*(Ba trăm nghìn)*, M đưa lại cho V 01 gói ma túy tổng hợp, V cất ma túy vào trong giày bên trái và điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29M1- 624.00 đến khu vực Đình Thôn, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để tìm

nơi sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Kết luận giám định số 1001 ngày 01/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn V là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,218 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình M là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,196 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn V, Nguyễn Đình M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Nguyễn Đình M khai mua ma tuý của một người phụ nữ tên Bếch (không quen biết, không rõ nhân thân lai lịch) tại gần ngã ba thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội để bán kiếm lời. Do M không quen biết, không rõ nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29M1- 624.00 Số máy: JA39E0453321; Số khung: 3907HY478192 qua xác minh là xe của anh Nguyễn Danh Biên, là anh họ của Nguyễn Văn V cho V mượn xe để đi có việc, anh Biên không biết V tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 22/4/2019, Cơ quan CSĐT- Công an quận Nam Từ Liêm- thành phố Hà Nội đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe trên cho anh Nguyễn Danh Biên.

Bản Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 09/5/2019 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Đình M về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận, giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M từ 24 đến 30 tháng tù

giam về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 12 đến 18 tháng tù giam về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vật chứng: Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi, gắn sim số: 0983227474; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen, gắn sim số: 0397388275; số tiền 300.000 đồng*(Ba trăm nghìn)*; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,218 gam có chữ ký giáp lai của giám định viên và đối tượng Nguyễn Văn V; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,196gam có chữ ký giáp lai của giám định viên và Nguyễn Đình M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ ngày 25/01/2019, tại cổng làng Vĩnh Thịnh, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đình M có hành vi bán trái phép 0,218 gam ma tuý Methamphetamine cho Nguyễn Văn V và Nguyễn Đình M còn cất giữ 0,196gam ma tuý Methamphetamine (chưa kịp bán). Tổng khối lượng ma túy M giữ và bán 0,414 gam. Khi Nguyễn Văn V đang cất giấu 0,218 gam ma tuý nêu trên để đi tìm nơi sử dụng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng tại đầu ngõ 67 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đình M đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015; hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo V tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái, mua bán phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội mà vẫn thực hiện do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy mà các bị cáo tàng trữ, mua bán, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi, gắn sim số: 0983227474; 01 điện di động Iphone 7 màu đen, gắn sim số: 0397388275; số tiền 300.000 đồng*(Ba trăm nghìn)*; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,218 gam có chữ ký giáp lai của giám định viên và đối tượng Nguyễn Văn V; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,196 gam có chữ ký giáp lai của giám định viên và Nguyễn Đình M theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điểm s Điều 51 tuyên phạt bị cáo Nguyễn Đình M từ 24 đến 30 tháng tù giam về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 12 đến 18 tháng tù giam về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản

1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi, gắn sim số: 0983227474; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen, gắn sim số: 0397388275; số tiền 300.000 đồng*(Ba trăm nghìn)*; Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,218 gam và khối lượng 0,196gam.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình M phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*"

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M **30(Ba mươi) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2019

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s, t Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **12(Mười hai) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo V được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/01/2019 đến ngày 01/02/2019.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử lý vật chứng: Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi, gắn sim số: 0983227474; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen, gắn sim số: 0397388275 và số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn)*; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,218 gam có chữ ký giáp lai của giám định viên và đối tượng Nguyễn Văn V; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,196 gam có chữ ký giáp lai của giám định viên và Nguyễn Đình M.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao vật chứng số 132 ngày 13/5/2019.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình M, bị cáo Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Đình M, bị cáo Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Kế Hiền

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử lý vật chứng: Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi, gắn sim số: 0983227474; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen, gắn sim số: 0397388275 và số tiền 300.000 đồng*(Ba trăm nghìn)*; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,218 gam có chữ ký giáp lai của giám định viên và đối tượng Nguyễn Văn V; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,196 gam có chữ ký giáp lai của giám định viên và Nguyễn Đình M.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao vật chứng số 132 ngày 13/5/2019.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình M, bị cáo Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Đình M, bị cáo Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Lý Kế Hiền